

Cần chú ý nhắc các công ty Tư liệu sản xuất nơi giao trâu chỉ ghi vào khế ước và hóa đơn số tiền vay về chuyển khoản, còn phần vốn hợp tác xã tự lực, Công ty Tư liệu sản xuất nhận bán tiền mặt phải làm hóa đơn riêng.

c) Trường hợp nông dân và các hợp tác xã ở các tỉnh trung du và miền núi trao đổi với nhau theo kế hoạch và dưới sự hướng dẫn, quản lý của Công ty Tư liệu sản xuất địa phương thì thủ tục biện pháp cho vay như sau :

— Hợp tác xã nơi thiếu trâu cần vay phải có giấy giới thiệu của Ủy ban hành chính huyện, ghi rõ được đến địa phương nào mua mấy con trâu bò, hợp tác xã mang giấy giới thiệu đó đến Ngân hàng huyện mình để xin vay. Sau khi Ngân hàng xét và quyết định cho vay thì lập đơn vay kèm khế ước (số tiền bỏ trắng). Nếu hợp tác xã được giới thiệu sang huyện khác mua thì làm giấy giới thiệu nhờ Chi điểm Ngân hàng nơi hợp tác xã đến mua cho vay. Nếu mua ngay trong huyện thì Ngân hàng nơi đó trực tiếp cho vay. Sau khi chọn được trâu và giá cả đã thỏa thuận với nhau thì tùy theo từng trường hợp :

— Nếu là mua của hợp tác xã nông nghiệp, thì Ngân hàng sẽ trả cho hợp tác xã bán trâu bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của hợp tác xã nông nghiệp tại hợp tác xã vay mượn ở xã đó.

— Nếu là mua của nhân dân mà cần trả bằng tiền mặt thì Ngân hàng trực tiếp trả cho người bán và sau đó cần lập danh sách những người bán trâu gửi cho hợp tác xã vay mượn hay quỹ tín dụng biết để vận động họ gửi vào tiết kiệm.

Số tiền cho hợp tác xã nông nghiệp vay không được vượt quá giá chỉ đạo của địa phương. Nếu hợp tác xã bán trâu bò trước đây có nợ Ngân hàng hoặc hợp tác xã vay mượn, thì vận động hợp tác xã ấy chuyển khoản số tiền bán trâu bò để thanh toán nợ.

Để tránh phiền phức cho các hợp tác xã, tùy theo tình hình tổ chức và chợ trâu ở gần hay xa Chi điểm mà có thể bố trí cán bộ làm việc ngay tại chỗ.

Ngày tính lãi cho món vay và lãi tiền gửi của đơn vị bán hàng thống nhất lấy ngày giao hàng ghi trên khế ước và hóa đơn.

Các Chi nhánh, Chi điểm Ngân hàng và Công ty tư liệu sản xuất các tỉnh cần phối hợp chặt chẽ, có kế hoạch cụ thể trong từng thời gian để đảm bảo việc quản lý thị trường trâu bò được tốt, tránh đẩy giá lên cao ngăn chặn thương lái đầu cơ buôn nước bọt v.v... đồng thời đảm bảo việc cung cấp và cho vay được nhanh chóng, kịp thời vụ.

Hà nội, ngày 8 tháng 5 năm 1962

Bộ trưởng  
Bộ Nội thương  
HOÀNG QUỐC THỊNH

Q. Tổng giám đốc  
Ngân hàng Nhà nước Việt-nam  
TẠ HOÀNG CƠ

## CÁC BỘ

### NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

**QUYẾT ĐỊNH số 223-QĐ/017 ngày 18-5-1962 về việc ban hành biện pháp tạm thời cho vay sửa chữa nhà ở của nhân dân tự quản lý.**

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Đề thi hành chủ trương của thường vụ Hội đồng Chính phủ về việc sửa chữa nhà ở quy định trong thông tư số 363-TTg ngày 12-9-1961 :

Căn cứ công văn số 896-TN ngày 14-4-1962 của Thủ tướng Chính phủ duyệt nội dung bản biện pháp tạm thời cho vay sửa chữa nhà ở của nhân dân tự quản lý.

#### QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Nay ban hành biện pháp tạm thời cho vay sửa chữa nhà ở của nhân dân tự quản lý kèm theo quyết định này.

Điều 2. — Biện pháp này được áp dụng kể từ ngày ban hành ở các thành phố lớn và thị xã của một số tỉnh cần thiết được quy định riêng trong một bản chỉ thị giải thích cụ thể.

Điều 3. — Các ông Chánh văn phòng, Cục trưởng, Vụ trưởng các Cục, Vụ ở Ngân hàng trung ương và các ông Trưởng chi nhánh Ngân hàng thành phố, tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 18 tháng 5 năm 1962

K.T.Q. Tổng Giám đốc  
Ngân hàng Nhà nước Việt nam  
Phó Tổng Giám đốc

TRẦN DUONG

### BIỆN PHÁP TẠM THỜI CHO VAY SỬA CHỮA NHÀ Ở CỦA NHÂN DÂN TỰ QUẢN LÝ

Thi hành thông tư số 363-TTg ngày 12-9-1961 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa chữa nhà ở trong đó quy định nhiệm vụ Ngân hàng Nhà nước cho vay giúp đỡ những người có nhà tự quản lý, không đủ khả năng sửa chữa nhà bị hư hỏng, để tránh xảy ra tai nạn làm nguy hại đến tính mệnh và tài sản của người ở, Ngân hàng Nhà nước Việt nam quy định biện pháp tạm thời cho vay sửa chữa nhà ở sau đây :

## I. ĐỐI TƯỢNG CHO VAY

1. Những người có nhà cho thuê hoặc không cho thuê (không thuộc diện quản lý nhà đất của Chính phủ) ở các thành phố, thị xã, xét không đủ khả năng sửa chữa nhà đã hư hỏng, có thể được Ngân hàng cho vay, trước tiên chú trọng những ngôi nhà hư hỏng nhiều, đang đe dọa tính mệnh và tài sản của người ở.

2. Ngân hàng cho vay tiền để mua vật liệu kiến trúc và một phần chi phí trả công, trực tiếp sửa chữa nhà ở đối với những ngôi nhà xây dựng tường mái bằng gạch, bê tông, lợp ngói, (kể cả nhà gạch lợp tôn), không cho vay sửa chữa những ngôi nhà làm bằng tre, gỗ, tường đất, lợp lá, gianh, nứa.

## II. THỜI HẠN CHO VAY, MỨC CHO VAY, LỢI SUẤT

1. Thời hạn cho vay để sửa chữa nhà ở, tối đa không quá 10 năm.

2. Mức cho vay nhiều hay ít là do những điều kiện sau đây quyết định:

— Mức hư hỏng cụ thể cần sửa chữa của ngôi nhà;

— Khả năng thu nhập và trả nợ của chủ nhà có thể bảo đảm thanh toán xong tiền vay trong vòng thời hạn tối đa đã quy định trên;

— Trên cơ sở chủ nhà phải tận dụng đúng mức khả năng tự có của mình bỏ ra để sửa chữa, thêm với số tiền khấu hao đã gửi Ngân hàng được rút ra (đối với chủ nhà có cho thuê), sau đó, Ngân hàng mới xét để cho vay số thiếu.

3. Lợi suất cho vay quy định là 2% (hai phần trăm) một năm.

## III. ĐIỀU KIỆN VAY TIỀN

Các chủ nhà muốn vay tiền sửa chữa nhà ở, phải:

— Được Sở, Ty quản lý nhà đất thành phố, tỉnh hoặc Phòng quản lý nhà đất khu phố, thị xã giới thiệu;

— Bản dự trù tính toán chi phí và thiết kế sửa chữa nhà phải được các Sở, Ty hoặc Phòng quản lý nhà đất duyệt y và chịu trách nhiệm về kỹ thuật (đối với những công trình sửa chữa nhà đòi hỏi kỹ thuật phức tạp mà cơ quan quản lý nhà đất không bảo đảm thiết kế, dự trù tính toán chi phí thì phải do các Sở, Ty kiến trúc thành phố, tỉnh duyệt y).

## IV. CÁCH THU NỢ

— Mức tính toán thu nợ là căn cứ vào thu nhập của người chủ nhà (tiền cho thuê nhà sau khi đã trừ phần nộp thuế cho Nhà nước — nếu có cho thuê — và các thu nhập khác của gia đình họ) để quy định thu đúng với khả năng và bảo đảm thanh toán xong tiền vay trong vòng thời hạn đã đề ra.

— Việc thu nợ sẽ tiến hành thu hàng tháng. Người vay có trách nhiệm thanh toán đều đặn và trực tiếp với Ngân hàng.

## V. NGUỒN VỐN CHO VAY VÀ VIỆC KẾ HOẠCH HÓA CỦA NGÂN HÀNG:

— Nguồn vốn cho vay sửa chữa nhà ở của tư nhân quản lý là dựa một phần vào các số dư tiền gửi khấu hao sửa chữa nhà của các chủ nhà có nhà cho thuê đã và sẽ phải gửi liên tục vào Ngân hàng và một phần vào vốn của ngân sách Nhà nước cấp cho Ngân hàng Nhà nước.

— Các khoản cho vay sửa chữa nhà ở của tư nhân quản lý mang tính chất đặc biệt cần được kế hoạch hóa riêng, theo dõi riêng. Các chi nhánh Ngân hàng phải lập kế hoạch riêng và thống kê báo cáo riêng về đối tượng này. Ngân hàng trung ương sẽ căn cứ vào nhu cầu cho vay cụ thể và khả năng vốn mà phân phối chỉ tiêu vốn hàng quý cho các chi nhánh để cho vay.

## IV. MỘT SỐ ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

1. Để có thể tiến hành cho vay được đúng đối tượng, đúng yêu cầu và đưa lại kết quả tốt, Ngân hàng phải phối hợp chặt chẽ và dựa vào các cơ quan quản lý nhà đất. Vì vậy, yêu cầu các cơ quan quản lý nhà đất cần điều tra, phát hiện, nắm vững tình hình nhu cầu sửa chữa nhà ở của tư nhân quản lý, chịu trách nhiệm giới thiệu người vay, tính toán chi phí chịu trách nhiệm về thiết kế kỹ thuật và giúp đỡ việc thi công cho các chủ nhà được vay, bảo đảm công trình sửa chữa được tốt và rẻ.

2. Về việc gửi tiền khấu hao sửa chữa nhà của các chủ nhà cho thuê theo quy định của Chính phủ phải được đơn đốc thường xuyên để gửi liên tục vào Ngân hàng. Thông tư số 8-TT/NH ngày 9-6-1961 của Ngân hàng trung ương đã đề ra biện pháp cụ thể của việc quản lý các số tiền trên, các Chi nhánh Ngân hàng cần phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý nhà đất tích cực đơn đốc, theo dõi các chủ nhà cho thuê, xác định nghĩa vụ và trách nhiệm của họ là phải gửi tiền khấu hao để bảo đảm việc sửa chữa an toàn cho người ở, tránh tình trạng bỏ quên những trường hợp chủ nhà chây lười không gửi tiền mà hiện nay đang còn phổ biến.

3. Đi đôi với việc cho vay, phải chú ý việc cung cấp vật tư. Cần phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước địa phương, cơ quan cung cấp vật tư sửa chữa nhà như các Công ty mậu dịch, Ty Lâm sản để giải quyết kịp thời và đầy đủ nhu cầu vật liệu sửa chữa — Khi cho vay, phải chú trọng thực hiện việc chuyển khoản tránh phát tiền mặt không cần thiết và cho vay dần theo mức thực hiện thi công.

(Biện pháp này ban hành theo quyết định số 223-QĐ/QO-17 ngày 18-5-1962 sẽ được giải thích thêm bằng một chỉ thị riêng kèm theo).

Hà nội, ngày 18 tháng 5 năm 1962

K.T.Q. Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt-nam

Phó tổng giám đốc

TRẦN DƯƠNG